TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST

Ngày: 23 - 5- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Dũng

Ông Huỳnh Bá Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh- Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

TRƯƠNG THỊ MỸ H. Sinh ngày: 17 tháng 10 năm 1979, tại TP. Đà Nẵng.

Nguyên quán: Thừa Thiên Huế.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 44, phường An K, quận Thanh K1, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Thợ hớt tóc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N;

Con ông Trương Quang P (C) và bà Phan Thị L.

Tên chồng Nguyễn Văn H (đã ly hôn năm 2011), có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 19/11/2009, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (BA số:157/2009/HSPT).

Ngày 16/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt tại Bản án số:157/2009/HSPT, Trương Thị Mỹ H pH1 chấp hành tổng cộng là 04 năm tù (BA số: 28/2013/HSST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/4/2017.

Bị cáo bị bắt do ra đầu thú ngày 09/01/2019- Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Hồ Viết Đ. Sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn Mỹ N, xã Đại T, huyện Đại L1, tỉnh Quảng Nam- Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Huỳnh Bá S. Sinh năm: 1984.

Trú tại: Tổ 14, phường Hòa H1, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

2. Ông Trần Văn Q. Sinh năm: 1975.

Trú tại: Tổ 17, phường Hòa H1, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 14/12/2017, tại quán hớt tóc Quỳnh Như, số 758 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, trong lúc Trương Thị Mỹ H massage kích dục cho ông Hồ Viết Đ thì phát hiện ví tiền của ông Đ rơi ra, H liền trộm cắp tiền trong ví của ông Đ, cất giấu trong áo. Một lúc sau, có đối tượng tên Ánh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến quán thu tiền biêu. H đi ra và đưa toàn bộ số tiền vừa trộm cắp được cho Ánh, rồi quay vào thì ông Đ cũng mặc quần đi ra và trả cho H tiền công massage là 100.000 đồng. Sau đó, ông Đ ra về còn H đóng cửa ra quán cafe Đông Thành, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng ngồi chơi thì Ánh gọi điện báo số tiền mà H vừa đưa cho Ánh là 4.500.000 đồng. Trên đường về, ông Đ lấy ví kiểm tra phát hiện mất hơn 10.000.000 đồng nên đến Công an phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng trình báo.

Trong quá trình Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn giải quyết nguồn tin về tội phạm đối với vụ án trên thì Trương Thị Mỹ H đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 19/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn ra quyết định truy nã đối với Trương Thị Mỹ H. Đến ngày 09/01/2019, H đến Công an phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội đầu thú. Qua điều tra, cả ông Đ và

H đều xác nhận số tiền mà H đã lấy trộm của ông Đ vào ngày 14/12/2017 là 12.500.000 đồng.

* Vật chứng tạm giữ của:

- Trương Thị Mỹ H: 4.500.000 đồng (tiền khắc phục hậu quả); 370.000 đồng (trong đó: 100.000 đồng tiền massage, 270.000 đồng tiền tiêu xài cá nhân của H); 01 điện thoại di động hiệu Zip82 màu hồng đen, bên trong có sim số: 0905 722 560.

- Trương Thị Nghĩa là chị gái của Trương Thị Mỹ H: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trương Thị Mỹ H.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-NHS, ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Thị Mỹ H về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Thị Mỹ H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Thị Mỹ H mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Viết Đ yêu cầu Trương Thị Mỹ H bồi thường 12.500.000 đồng, Trương Thị Mỹ H và gia đình đã bồi thường, ông Đ không có yêu cầu gì them nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Đối với số tiền 4.500.000 đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn đã trả lại cho ông Hồ Viết Đ là có căn cứ.

Đối với số tiền 370.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu 100.000 đồng do Trương Thị Mỹ H thực hiện hành vi massage kích dục mà có, còn lại 270.000 đồng đề nghị tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Zip82 màu hồng đen, bên trong có sim số: 0905 722 560; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trương Thị Mỹ H, đề nghị trả lại cho Trương Thị Mỹ H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 14/12/2017, tại quán hớt tóc Quỳnh Như, số 758 đường Lê Văn Hiến, phường Hoà H1, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng, Trương Thị

Mỹ H đã có hành vi trộm cắp 12.500.000 đồng của ông Hồ Viết Đ.

[2] Hành vi trên của bị cáo Trương Thị Mỹ H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy Đ tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 21/CT-VKS-NHS, ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trương Thị Mỹ H là một người mẹ, lẽ ra bị cáo phải nêu gương về ý thức chấp hành pháp luật và lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Hồ Viết Đ.

Hành vi của bị cáo Trương Thị Mỹ H đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, phạm vào điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, đến ngày 09/01/2019 bị cáo ra đầu thú. Bản thân bị cáo có 02 tiền án; ngày 19/11/2009, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 16/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của hai bản án Trương Thị Mỹ H phải chấp hành tổng cộng là 04 năm tù. Mặc dù chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản", bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy Đ tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi vụ án xảy ra bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại, được người bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, sau khi bỏ trốn bị cáo ra đầu thú, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với đối tượng tên Ánh (chưa rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với Huỳnh Bá S chủ nhà số 758 đường Lê Văn Hiến, TP. Đà Nẵng, Trần Văn Q là người cho H thuê lại nhà của anh S; Huỳnh Thị Ngọc Thu là người ngồi uống café với H tại quán café Đông Thành. Cả ba đều không liên quan đến hành vi phạm tội của Trương Thị Mỹ H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

[3] **Xét về trách nhiệm dân sự:** Ông Hồ Viết Đ yêu cầu Trương Thị Mỹ H bồi thường 12.500.000 đồng, Trương Thị Mỹ H và gia đình đã bồi thường, ông Đ không

có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[4] **Xét về vật chứng:** Đối với số tiền 4.500.000 đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn đã trả lại cho ông Hồ Viết Đ là có căn cứ.

Đối với số tiền 100.000 đồng do Trương Thị Mỹ H thực hiện hành vi massage kích dục mà có. Xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 270.000 đồng, thu giữ của Trương Thị Mỹ H. Xét cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Zip 82 màu hồng đen, bên trong có sim số: 0905 722 560; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trương Thị Mỹ H do không liên quan đến hành vi phạm tội. Xét cần trả lại cho Trương Thị Mỹ H.

[5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành S tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị Mỹ H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Mỹ H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 09/01/2019.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 100.000 đồng của Trương Thị Mỹ H.

Tiếp tục quy trữ số tiền 270.000 đồng, thu giữ của Trương Thị Mỹ H để đảm bảo việc thi hành án.

Tuyên trả cho Trương Thị Mỹ H 01 điện thoại di động hiệu Zip 82 màu hồng

đen, bên trong có sim số: 0905 722 560 (đã niêm phong); 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trương Thị Mỹ H.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/4/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản, lập ngày 11/4/2019 của đơn vị nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/5/2019.

Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**